

BỘ NỘI VỤ

Số: 712 /QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)
Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Luật quy định quyền lập hội ngày 20 tháng 5 năm 1957;

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ IV (2020 - 2025) của Hiệp hội thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng;
- Bộ VH TT & DL;
- Lưu: VT, TCPCP, N.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Vũ Chiến Thắng



ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
HIỆP HỘI CÔNG NGHIỆP GHI ÂM VIỆT NAM

*được ban hành theo Quyết định số: 712/QĐ-BNV ngày 08 tháng 6 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên tiếng Việt: Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam.
2. Tên tiếng Anh: Recording Industry Association of Vietnam.
3. Tên viết tắt tiếng Anh: RIAV.
4. Biểu tượng (logo): Hiệp hội có biểu tượng riêng, được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.



Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của tổ chức, công dân Việt Nam đã và đang hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bản ghi âm, ghi hình, là chủ sở hữu nắm giữ một phần, một số hoặc toàn bộ các quyền liên quan đối với bản ghi âm, ghi hình (bao gồm các sản phẩm ghi âm, ghi hình, các buổi biểu diễn được định hình) ở Việt Nam theo quy định của pháp luật.

2. Hiệp hội hoạt động với mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên nhằm hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau để hoạt động hiệu quả, phát huy đạo đức nghề nghiệp gắn với trách nhiệm xã hội trong việc phát triển sản phẩm bản ghi âm, ghi hình; chống lại các hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan trong lĩnh vực công nghiệp ghi âm; góp phần thúc đẩy sáng tạo, phổ biến các giá trị âm nhạc, các loại hình nghệ thuật dân tộc và tinh hoa âm nhạc thế giới tới công chúng một cách thuận lợi, phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của đất nước.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

2. Trụ sở của Hiệp hội đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: 028. 3893 3856; Email: info@riav.org.vn.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hiệp hội hoạt động trên phạm vi cả nước trong lĩnh vực công nghiệp ghi âm ở Việt Nam theo quy định của pháp luật.
2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản, chịu trách nhiệm trước pháp luật.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội,
2. Đại diện cho hội viên trong các quan hệ trong nước và ngoài nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hiệp hội, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hiệp hội và lĩnh vực Hiệp hội hoạt động theo quy định của pháp luật. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.
7. Thành lập pháp nhân thuộc Hiệp hội phù hợp với lĩnh vực hoạt động, tôn chỉ, mục đích và theo quy định của pháp luật.
8. Được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải kinh phí hoạt động.

9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

10. Được gia nhập các tổ chức quốc tế tương ứng và ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực Hiệp hội hoạt động, cơ quan quyết định cho phép thành lập Hiệp hội về việc gia nhập tổ chức quốc tế tương ứng, ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế.

11. Ban hành Quy chế cấp phép và thu tiền bản quyền, Quy chế phân phối tiền bản quyền đối với việc sử dụng bản ghi âm, ghi hình theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hiệp hội và Quy chế hoạt động của Hiệp hội.

12. Tổ chức thỏa thuận cấp phép, thu và phân chia tiền nhuận bút, thù lao, các quyền lợi vật chất khác từ việc cho phép khai thác các quyền được ủy quyền theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hiệp hội và Quy chế hoạt động của Hiệp hội.

13. Ứng dụng các biện pháp công nghệ nhằm ngăn ngừa hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan trong lĩnh vực công nghiệp ghi âm theo quy định của pháp luật.

14. Áp dụng các biện pháp pháp lý, yêu cầu tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền chấm dứt hành vi xâm phạm, xin lỗi, cải chính công khai, thực hiện nghĩa vụ dân sự, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

15. Khen thưởng các hội viên có thành tích trong hoạt động Hiệp hội, kết nạp và xóa tên hội viên theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hiệp hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hiệp hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hiệp hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Phổ biến, bồi dưỡng kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ quy định pháp luật, chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, quy định của Hiệp hội.

4. Hòa giải tranh chấp, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

5. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội; gắn kết đạo đức nghề nghiệp với trách nhiệm xã hội, nêu cao trách nhiệm xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong cộng đồng hội viên.

6. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hiệp hội theo đúng quy định của pháp luật.

7. Trước khi tổ chức Đại hội nhiệm kỳ ba mươi ngày, Ban Chấp hành Hiệp hội phải có văn bản báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

8. Khi thay đổi Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký của Hiệp hội; thay đổi trụ sở, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, lập các pháp nhân thuộc Hiệp hội phải theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

9. Việc lập văn phòng đại diện của Hiệp hội ở địa phương khác phải xin phép Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt văn phòng đại diện và báo cáo bằng văn bản với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

10. Hàng năm phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Hiệp hội với Bộ Nội vụ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chậm nhất vào ngày 01 tháng 12 hàng năm.

11. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật.

12. Lập và lưu giữ tại trụ sở Hiệp hội danh sách hội viên, chi hội, văn phòng đại diện và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội, sổ sách, chứng từ về tài sản, tài chính của Hiệp hội và văn phòng đại diện, biên bản các cuộc họp Ban Chấp hành Hiệp hội.

13. Thực hiện các quyền do hội viên ủy thác theo hợp đồng ủy thác quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

14. Xây dựng và ban hành Hợp đồng ủy quyền và Hợp đồng sử dụng bản ghi âm, ghi hình được ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật. Việc ký kết hợp đồng giữa Hiệp hội với tổ chức, cá nhân ủy quyền được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các hoạt động khuyến khích sáng tạo và các hoạt động xã hội khác liên quan đến hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

16. Tổ chức hội thảo, tọa đàm các chính sách, cơ chế về bản quyền, quyền liên quan đến quyền tác giả trong lĩnh vực hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về trách nhiệm xã hội và đạo đức kinh doanh của các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 8. Phạm vi ủy thác

1. Hiệp hội quản lý các quyền được ủy thác trong phạm vi bao gồm quyền sao chép, phân phối, sử dụng và lưu trữ các sản phẩm ghi âm, ghi hình, cuộc biểu diễn, các thông tin liên quan đến bản ghi âm, ghi hình, cuộc biểu diễn theo quy định của pháp luật.

2. Hiệp hội có thể trực tiếp quản lý các quyền đã được ủy thác hoặc có thể ủy thác cho các tổ chức quốc tế hoặc các tổ chức ở nước ngoài để quản lý các quyền đã được ủy thác tại các lãnh thổ đó hoặc lãnh thổ được chỉ định theo quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật của nước nơi tổ chức được thành lập và pháp luật của lãnh thổ được chỉ định.

3. Hiệp hội có thể nhận ủy thác của các tổ chức quốc tế hoặc các tổ chức ở nước ngoài để bảo vệ quyền mà các tổ chức đó đã được ủy thác theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật của nước nơi tổ chức được ủy thác được thành lập.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 9. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

Hội viên của Hiệp hội gồm: hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự.

1. Hội viên chính thức:

a) Hội viên tổ chức: tổ chức Việt Nam được thành lập theo quy định của pháp luật đang hoạt động sản xuất bản ghi âm, ghi hình, là chủ sở hữu nắm giữ một phần, một số hoặc toàn bộ các quyền liên quan đối với bản ghi âm, ghi hình, tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện và có đơn đăng ký tham gia (kèm theo hồ sơ), được Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên chính thức của Hiệp hội. Mỗi hội viên tổ chức có một người đại diện tham gia Hiệp hội, người đại diện hội viên tổ chức phải là công dân Việt Nam, có đủ thẩm quyền quyết định những vấn đề liên quan đến hoạt động của hội viên trong hoạt động của Hiệp hội. Trong trường hợp ủy nhiệm, người được ủy nhiệm làm người đại diện phải có đủ thẩm quyền quyết định và người được ủy nhiệm phải chịu trách nhiệm về sự ủy nhiệm đó;

b) Hội viên cá nhân: công dân Việt Nam đã và đang hoạt động sản xuất bản ghi âm, ghi hình, là chủ sở hữu nắm giữ một phần, một số hoặc toàn bộ các quyền liên quan đối với bản ghi âm, ghi hình, tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện và có đơn đăng ký tham gia (kèm theo hồ sơ), được Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên chính thức của Hiệp hội.

2. Hội viên liên kết: các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài hoạt động tại Việt Nam trong phạm vi, lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện và có đơn

đăng ký tham gia (kèm theo hồ sơ), được Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết của Hiệp hội.

3. Hội viên danh dự: công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, xã hội, khoa học và quản lý, có uy tín cao trong xã hội, có nhiều công lao đóng góp cho hoạt động của Hiệp hội, tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện và có đơn đăng ký tham gia (kèm theo hồ sơ), được Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên danh dự của Hiệp hội.

Điều 10. Quyền của hội viên

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, được tham gia các hoạt động do Hiệp hội tổ chức.
3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.
4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội.
5. Được giới thiệu hội viên mới.
6. Được Hiệp hội khen thưởng theo quy định của Hiệp hội.
7. Được Hiệp hội cấp thẻ hội viên (nếu có).
8. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
9. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hiệp hội.
10. Được nhận sự ủng hộ về vật chất và tinh thần từ phía Hiệp hội và các hội viên khác trong Hiệp hội.
11. Được ủy thác quyền cho Hiệp hội và nhận tiền bản quyền phát sinh từ việc khai thác các quyền đã ủy thác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 11. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hiệp hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hiệp hội phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hiệp hội
5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hiệp hội.
6. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ do Hiệp hội giao.

7. Hỗ trợ, trao đổi kinh nghiệm giữa các hội viên để nâng cao chất lượng sản phẩm bản ghi âm, ghi hình.

8. Cung cấp các dữ liệu về bản ghi âm, ghi hình kèm theo hợp đồng ủy thác quyền và các thông tin, số liệu cần thiết cho việc quản lý tập thể của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra khỏi Hiệp hội

1. Thủ tục thẩm quyền hết nạp hội viên

a) Điều kiện gia nhập Hiệp hội: tổ chức và công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 9 của Điều lệ này muốn gia nhập Hiệp hội phải có đơn, kèm theo hồ sơ xin gia nhập Hiệp hội (theo mẫu do Ban Thường vụ Hiệp hội quy định).

b) Theo nghị quyết của Ban Thường vụ, Chủ tịch Hiệp hội ra quyết định công nhận hội viên mới. Ban Thường vụ Hiệp hội tổ chức kết nạp hội viên mới. Trong thời gian 15 (mười lăm) ngày sau khi kết nạp, Văn phòng Hiệp hội thông báo danh sách hội viên mới cho tất cả các hội viên trong Hiệp hội.

c) Sau khi nhận được quyết định kết nạp hội viên của Ban Thường vụ Hiệp hội, hội viên đóng hội phí theo quy định và được cấp thẻ hội viên của Hiệp hội (nếu có).

2. Thủ tục Hội viên ra khỏi Hiệp hội

a) Hội viên tự nguyện xin ra khỏi Hiệp hội làm đơn gửi Ban Thường vụ Hiệp hội. Quyền và nghĩa vụ hội viên sẽ chấm dứt sau khi Ban Thường vụ Hiệp hội thông báo chấp thuận.

b) Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, quyết định khai trừ hội viên ra khỏi Hiệp hội trong các trường hợp sau:

- Vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm nghiêm trọng Điều lệ và các quy định của Hiệp hội, làm tổn hại đến quyền lợi, uy tín và sự đoàn kết của Hiệp hội;

- Đối với hội viên tổ chức: bị đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật;

- Đối với hội viên cá nhân: bị tước quyền công dân theo quy định của pháp luật;

- Không tham gia hoạt động Hiệp hội theo nghĩa vụ của hội viên đã quy định tại Điều 11 của Điều lệ này;

- Không đóng hội phí từ 06 (sáu) tháng trở lên, trừ trường hợp có lý do được Ban Thường vụ chấp thuận;

c) Hội viên của Hiệp hội đương nhiên không còn là hội viên của Hiệp hội trong các trường hợp sau:

- Đối với hội viên tổ chức: tuyên bố giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;
- Đối với hội viên cá nhân: mất năng lực hành vi dân sự, tuyên bố mất tích hoặc chết.

d) Mười lăm ngày sau khi Ban Thường vụ xem xét quyết định, Chủ tịch Hiệp hội có trách nhiệm ra quyết định chấm dứt tư cách hội viên. Sau khi có quyết định chấm dứt tư cách hội viên, Văn phòng Hiệp hội có trách nhiệm thông báo công khai theo Quy chế hoạt động của Hiệp hội. Nhiệm vụ và quyền hạn của hội viên chấm dứt kể từ khi có quyết định chấm dứt tư cách hội viên.

Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng.
6. Chi hội, các phòng ban chuyên môn.
7. Các tổ chức thuộc Hiệp hội được thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hiệp hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và báo cáo tài chính của Hiệp hội;

d) Quyết định số lượng, bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra Hiệp hội;
đ) Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp hành Hiệp hội;

e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 15. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hiệp hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hiệp hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định khác trong nội bộ Hiệp hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội; bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

e) Phân công các ủy viên Ban Chấp hành phụ trách từng nhiệm vụ cụ thể;

g) Quyết định việc gia nhập làm hội viên của các Hội quốc tế có cùng lĩnh vực hoạt động về bản quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia;

h) Quyết định thành lập, giải thể các tổ chức trực thuộc Hiệp hội theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;

i) Quy định mức hội phí; xét khen thưởng, kỷ luật hội viên theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;

k) Trong trường hợp thành viên Ban Chấp hành nghỉ hưu, bị đình chỉ công tác hoặc vì lý do khác không thể tiếp tục nhiệm vụ thì hội viên là pháp nhân do

thành viên đó đại diện sẽ được cử người khác thay thế và phải thông báo cho Ban Chấp hành Hiệp hội trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ khi xảy ra tình huống trên. Người được cử thay thế sẽ được thông qua Ban Chấp hành Hiệp hội và chỉ được công nhận là thành viên Ban Chấp hành khi có quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành.

Điều 16. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Thay mặt Ban Chấp hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội; tổ chức thực hiện Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội;

d) Quyết định kết nạp, cho ra khỏi Hiệp hội, khai trừ hội viên theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Thường vụ họp 03 (ba) tháng một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hiệp hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ đề nghị;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành.

Điều 17. Ban Kiểm tra Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội do Đại hội bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay. Ban Kiểm tra gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số ủy viên. Trưởng ban Kiểm tra có thể là ủy viên Ban Chấp hành. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, Nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên, đối tác và công dân gửi đến Hiệp hội theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 18. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch Hiệp hội là đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp hội là ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hiệp hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội; Nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hiệp hội;

đ) Khi Chủ tịch Hiệp hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hiệp hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hiệp hội.

3. Phó Chủ tịch Hiệp hội là ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

Phó Chủ tịch Hiệp hội giúp Chủ tịch Hiệp hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hiệp hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật. Trong các Phó Chủ tịch có một Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội.

Điều 19. Tổng thư ký

1. Tổng thư ký do Ban Chấp hành Hiệp hội bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành, là người quản lý điều hành hoạt động hàng ngày của Văn phòng Hiệp hội. Tổng thư ký điều hành trực tiếp hoạt động của các đơn vị trực thuộc Hiệp hội.

2. Tổng thư ký có nhiệm vụ như sau:

a) Xây dựng các quy chế hoạt động của Hiệp hội;

b) Quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội;

c) Định kỳ báo cáo Ban Chấp hành về các hoạt động của Hiệp hội;

d) Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội;

đ) Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và trước pháp luật về hoạt động của Văn phòng Hiệp hội;

e) Quản lý giấy tờ, tài liệu, danh sách, hồ sơ các tổ chức, cá nhân hội viên và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.

Điều 20. Chi hội, ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội

1. Chi hội là tổ chức cơ sở của Hiệp hội không có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng do Ban Thường vụ Hiệp hội quyết định thành lập. Chi hội được thành lập trên cơ sở có từ 50 hội viên chính thức trở lên (trong đó có ít nhất 05 hội viên là tổ chức). Chi hội bầu Ban Chấp hành Chi hội (Chi hội trưởng, Chi hội phó và một số ủy viên). Số lượng ủy viên Ban Chấp hành Chi hội từ 03 (ba) người trở lên. Chi hội có trách nhiệm:

a) Quản lý hội viên, tổ chức thực hiện các Nghị quyết, chương trình công tác của Hiệp hội;

b) Tập hợp, phản ánh các nguyện vọng, kiến nghị của hội viên với lãnh đạo Hiệp hội;

c) Thực hiện Quy chế về tổ chức và hoạt động của Chi hội do Ban Thường vụ Hiệp hội quy định.

2. Các ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội được thành lập theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật, có nhiệm vụ đề xuất tham mưu cho Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hiệp hội về hoạt động thuộc lĩnh vực đơn vị mình phụ trách, hoạt động theo Quy chế do Ban Thường vụ Hiệp hội quy định.

Điều 21. Văn phòng Hiệp hội

1. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Tổng thư ký trình Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt. Văn phòng Hiệp hội là bộ phận thường trực giúp việc điều hành các hoạt động của Hiệp hội. Chánh Văn phòng giúp việc cho Tổng thư ký trong điều hành và quản lý hoạt động hàng ngày của Văn phòng Hiệp hội.

2. Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn theo quy định của Bộ luật Lao động.

3. Hiệp hội được đặt văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật để triển khai công tác của Hiệp hội. Chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của Văn phòng đại diện Hiệp hội do Ban Thường vụ Hiệp hội ban hành theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 22. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên Hiệp hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên Hiệp hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 23. Tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính của Hiệp hội:

a) Nguồn thu của Hiệp hội:

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí hàng năm của hội viên;

- Thu từ các hoạt động của Hiệp hội và tổ chức thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật;

- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hiệp hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội;

- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;

- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hiệp hội, thù lao cho cộng tác viên của Hiệp hội theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật;

- Chi khuyến khích hoạt động sáng tạo âm nhạc, các loại hình nghệ thuật và các hoạt động xã hội khác theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội và quy định của pháp luật;

- Chi khen thưởng và các khoản chi hợp pháp khác theo quy định của Ban Chấp hành và quy định của pháp luật.

2. Tài sản của Hiệp hội bao gồm: trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hiệp hội. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 24. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hiệp hội.

2. Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

3. Ban Chấp hành Hiệp hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.

Chương VII KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 25. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị, hội viên thuộc Hiệp hội có thành tích xuất sắc trong hoạt động và góp phần xây dựng, phát triển Hiệp hội được Hiệp hội khen thưởng hoặc được Hiệp hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục và tiêu chuẩn khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 26. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị, hội viên thuộc Hiệp hội vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định, Quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, khai trừ ra khỏi Hiệp hội.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét xử lý kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội

Chỉ có Đại hội Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này để cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hội phê duyệt. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 28. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam gồm 08 (tám) Chương, 28 (hai mươi tám) Điều đã được Đại hội nhiệm kỳ IV (2020 - 2025) Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.